

Số: 389 /CBTT-NCTS

Ngày 27 tháng 04 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Mã chứng khoán: NCT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà NTS - Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình,  
Huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 35840905

Fax: (84-4) 35840906

Người thực hiện công bố thông tin: **Ngô Quang Huy**

Địa chỉ: Số 63, khu đường II, Phú Minh, Sóc Sơn, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0904672992 Fax: (84-4) 35840906

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (\*): Công bố thông tin bổ sung về Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015, Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2015, các Tờ trình trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, chuyên mục quan hệ cổ đông vào ngày 24/04/2015 tại đường dẫn: [www.noibaicargo.com.vn](http://www.noibaicargo.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số: 0115/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2015 Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.

+ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số: 01/2015/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2015 Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.

+ Các Tờ trình:

- Tờ trình số 0215/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về thông báo thay đổi tên và phê chuẩn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2014-2015;

- Tờ trình số 0315/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề nghị thông qua Báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014;

- Tờ trình số 0415/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về thông qua kế hoạch SXKD năm 2015;



- Tờ trình số 0515/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về đề nghị phê duyệt mức thù lao HĐQT/Ban kiểm soát năm 2015;
- Tờ trình số 0615/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề nghị thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn CSH năm 2015;
- Tờ trình số 0715/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề nghị thông qua Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung;
- Tờ trình số 0815/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT/Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
- Tờ trình số 1015/TTr-HĐQT/NCTS ngày 20/04/2015 về việc đề nghị thông qua danh sách các ứng cử viên tham gia bầu HĐQT/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020;
- Tờ trình số 1115/TTr-HĐQT/NCTS ngày 22/04/2015 về việc đề nghị thông qua danh sách đề cử bổ sung ứng viên tham gia bầu vào HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015-2020;
- Báo cáo của Ban kiểm soát số 0515/BC-BKS/NCTS ngày 23/04/2015 về việc giới thiệu bổ sung nhân sự bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020.

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TGD;
- Lưu VT.



**Ngô Quang Huy**



SỐ: 0115/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2015

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hoá Nội Bài;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2015 - Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hoá Nội Bài đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 23/04/2015.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015(ĐHĐCĐ) - Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hoá Nội Bài được tổ chức vào ngày 23/04/2015 tại Hà Nội đã nhất trí:

### QUYẾT NGHỊ:

#### **Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị công ty(HĐQT) theo đề nghị của HĐQT công ty tại Báo cáo số 0115/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015.

Đại hội đánh giá cao và biểu dương HĐQT/Ban kiểm soát/Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty đối với kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014.

#### **Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2014 của Ban kiểm soát:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2014 của Ban kiểm soát công ty(BKS) theo đề nghị của Ban kiểm soát tại Báo cáo số 0215/BC-BKS/NCTS ngày 06/04/2015.

#### **Điều 3: Thông qua đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 - 2015:**

ĐHĐCĐ nhất trí lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA (UHY ACA) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2014 và 2015 theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 0215/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015. *lll*

**Điều 4: Phê chuẩn Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014:**

ĐHĐCĐ nhất trí Phê chuẩn Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 theo đề nghị của HĐQT công ty tại tờ trình số 0315/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015.

4.1 Một số kết quả kinh doanh chủ yếu của công ty trong năm 2014 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	(%) TT/KH
1	Sản lượng (tấn)	335.000	340.308	101,6%
2	Doanh thu	673.000	695.871	103,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	324.000	341.859	105,5%
4	Lợi nhuận sau thuế	259.600	273.607	105,4%
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	90%	104%	+14,0%

Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 được kèm theo Nghị quyết này.

4.2 ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, chi trả phụ cấp HĐQT/BKS, chi thưởng Ban điều hành công ty và chi trả phần cổ tức còn lại năm 2014 cho Cổ đông trước ngày 30/06/2015. Các thủ tục triển khai được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 5: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 theo đề nghị của HĐQT công ty tại tờ trình số 0415/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015.

5.1 Một số chỉ tiêu kinh tế cơ bản năm 2015 như sau:

- Sản lượng hàng phục vụ: 341.000 tấn
- Doanh thu: 731.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 351.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 273.780.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 100%
- Vốn điều lệ: 261.670.000.000 đồng
- Tổng mức đầu tư: 136.693.500.000 đồng

ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT công ty xem xét và quyết định điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện tại phiên họp thường niên năm 2016. *lll*

5.2 ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Kế hoạch trích lập các quỹ trong năm 2015 như sau:

- Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng: tạm trích 7.437.996.312 VNĐ, tương đương 01 tháng lương bình quân thực hiện năm 2014, tỷ lệ trích chính thức sẽ do ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 quyết định;
- Trích lập bổ sung quỹ lương hoàn thành kế hoạch (bằng một tháng lương bình quân năm 2015) vào chi phí SXKD và thực hiện chi trả nếu công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và sau khi báo cáo tài chính công ty đã được kiểm toán.

5.3 ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT công ty toàn quyền quyết định mức tạm chi trả cổ tức năm 2015 trên cơ sở xem xét kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015 của công ty.

5.4 ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT triển khai thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 6: Thông qua mức thù lao HĐQT/BKS năm 2015:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua mức thù lao HĐQT/BKS năm 2015 theo đề nghị của HĐQT công ty tại Tờ trình số 0515/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015. Chi tiết cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 14.800.000 đ/người/tháng
- Thành viên HĐQT: 12.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 12.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 10.200.000 đ/người/tháng

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện việc chi trả thù lao HĐQT/BKS năm 2015 theo đúng quy định.

**Điều 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2015:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2015 (cổ phiếu thưởng) theo đề nghị của HĐQT công ty tại tờ trình số 0615/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015. Nội dung chi tiết như sau:

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
2. Mã chứng khoán: NCT
3. Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 1.246.066 cổ phần *luc*

6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 12.460.660.000 đồng

7. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu thưởng (ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ phiếu thưởng).

8. Tỷ lệ phát hành: Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện trong một (1) đợt theo tỷ lệ 100: 5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được thưởng 5 cổ phiếu).

9. Nguồn vốn để phát hành: Quỹ đầu tư phát triển và Thặng dư vốn cổ phần.

10. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc số học. Phần cổ phiếu lẻ (là phần thập phân còn lại sau khi trừ số cổ phiếu đã được làm tròn theo nguyên tắc trên) sẽ được công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua bằng mệnh giá (10.000 đồng/CP). Nguồn vốn để mua cổ phiếu quỹ là thặng dư vốn cổ phần của công ty.

11. Thời gian phát hành: dự kiến thực hiện trong tháng 6-7 năm 2015 sau khi được các cấp có thẩm quyền thông qua theo luật định.

12. Thủ tục ủy quyền: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan sau:

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng và thời điểm phân phối cổ phiếu phù hợp sau khi có các văn bản đồng ý chấp thuận theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt phát hành cổ phiếu thưởng.

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc Đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE) theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan để thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành.

- Thực hiện các công việc liên quan khác để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

### **Điều 8: Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của HĐQT công ty tại Tờ trình số 0715/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015. Hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/07/2015. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. **MO**

**Điều 9: Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2015-2020:**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kết quả bầu các ông/bà có tên sau đây làm thành viên HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020:

9.1 Thành viên Hội đồng quản trị công ty:

- Ông Tạ Mạnh Hùng
- Ông Đào Mạnh Kiên
- Ông Đỗ Khắc Thanh
- Ông Phạm Hải Phong
- Ông Nguyễn Giang Tiến

9.2 Thành viên Ban Kiểm soát công ty:

- Ông Đặng Huy Khôi
- Bà Trần Mai Hạnh
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà

**Điều 10: Điều khoản thi hành:**

10.1 Toàn văn Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%/tổng số biểu quyết của các Cổ đông có mặt tại Đại hội.

10.2 Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

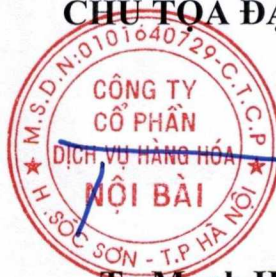
10.3 Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nơi nhận:** *ML*

- Như Điều 10;
- UBCKNN;
- Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Tp.Hà Nội;
- Lưu VT, TK HĐQT.



**Tạ Mạnh Hùng**

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI



**PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014**

(Xem theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 0115/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2015)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Tỷ lệ trích	Năm 2014
1	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		341.858.998.252
2	Lợi nhuận không được chia		57.765.380
3	Thuế TNDN hiện hành		68.251.799.389
4	Thuế TNDN được giảm để lại doanh nghiệp làm quỹ ĐTPT		6.773.785.944
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>100,00%</b>	<b>266.775.647.539</b>
6	Trích quỹ dự phòng tài chính/bổ sung VDL	0,00%	-
7	Trích quỹ phúc lợi/khen thưởng	2,79%	7.437.996.312
8	Phụ cấp HDQT/BKS	0,17%	456.000.000
9	Trích thưởng Ban điều hành	0,13%	350.000.000
10	<b>Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ</b>	<b>96,91%</b>	<b>258.531.651.227</b>
11	Lợi nhuận còn lại chưa chia cổ tức năm 2013		869.163.655
12	<b>Lợi nhuận chia cổ tức năm 2014 (tương đương 104%)</b>		<b>259.228.892.170</b>
13	Lợi nhuận chưa chia để lại năm sau		171.922.712



## **BIÊN BẢN HỌP**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI**

Hôm nay, vào hồi 08h30, ngày 23 tháng 04 năm 2015;

Tại Trụ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài, sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội,

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS) - Mã số doanh nghiệp: 0101640729 đã tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015(ĐHĐCĐ) (sau đây được gọi là Đại hội) theo quyết định triệu tập của Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty. Cụ thể như sau:

#### **A/ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014;
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014;
3. Thông báo đổi tên và phê chuẩn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 – 2015;
4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014;
5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
6. Thông qua mức thù lao HDQT/BKS năm 2015;
7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2015;
8. Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung;
9. Thông qua Danh sách và Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020.

#### **B/ NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

##### **I/ Khai mạc Đại hội và công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**

Ông Bùi Xuân Tiếp – thành viên Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu để khai mạc Đại hội.

Bà Đoàn Thị Huyền – Thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông đã đọc kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành (Biên bản báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông đính kèm). Đại hội nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu



quyết tại Đại hội. Tổng số đại biểu trực tiếp tham dự và có quyền biểu quyết tại Đại hội là 66 người, đại diện cho quyền sở hữu 20.375.288 cổ phần, bằng 81.76% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của công ty, bao gồm các cổ đông sở hữu và các cổ đông được ủy quyền tham dự, biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005, căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 công ty NCTS đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

## **II/ Bầu Đoàn chủ tịch và các ban liên quan.**

**Theo đề nghị của HĐQT, Đại hội 100% nhất trí thông qua:**

### **1. Đoàn chủ tịch Đại hội (03 người)**

- Ông Tạ Mạnh Hùng: Chủ tịch Đoàn
- Ông Đào Mạnh Kiên: Thành viên Đoàn chủ tịch
- Ông Nguyễn Giang Tiến: Thành viên Đoàn chủ tịch

### **2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông (03 người)**

- Ông Nguyễn Tiến Phong, đại diện cổ đông thể nhân: Trưởng ban
- Ông Nguyễn Thanh Lợi, đại diện cổ đông thể nhân: Ủy viên
- Bà Đoàn Thị Huyền, đại diện cổ đông thể nhân: Ủy viên

**Theo đề nghị của Đoàn chủ tịch, Đại hội 100% nhất trí thông qua:**

### **1. Thư ký Đại hội (01 người)**

- Bà Nguyễn Ngọc Bích, đại diện cổ đông thể nhân

### **2. Ban kiểm phiếu (03 người), Tổ giúp việc cho Ban kiểm phiếu (02 người)**

- Ông Nguyễn Trọng Nam, đại diện cổ đông thể nhân: Trưởng ban
- Ông Nguyễn Thanh Lợi, đại diện cổ đông thể nhân: Thành viên
- Bà Kim Thị Phương Thảo, đại diện cổ đông thể nhân: Thành viên
- Bà Phạm Thị Bích Thủy, đại diện cổ đông thể nhân: Tổ giúp việc
- Bà Đoàn Thị Huyền, đại diện cổ đông thể nhân: Tổ giúp việc

## **III/ Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội**

Ông Tạ Mạnh Hùng – Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch công bố Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội (Chương trình và Quy chế kèm theo Biên bản này). Đại hội nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

## **IV/ Nội dung chính của Đại hội**

### **1. Thảo luận và thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Giang Tiến - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Báo cáo số 0115/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về hoạt động của HĐQT công ty

năm 2014. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

Đại hội đã biểu dương và đánh giá cao thành tích đã đạt được của HĐQT/BKS/Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên trong năm 2014.

## **2. Thảo luận và thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty**

Đại hội đã nghe Ông Đặng Huy Khôi - Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo số 0215/BC-BKS/NCTS ngày 06/04/2015 về hoạt động của BKS công ty năm 2014. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

## **3. Thảo luận và thông qua Thông báo đổi tên và phê chuẩn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 – 2015**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Giang Tiên - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Tờ trình số 0215/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về thông báo đổi tên và phê chuẩn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014/2015. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA (UHY ACA) là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014/2015 với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

## **4. Thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014**

Đại hội đã nghe Ông Đào Mạnh Kiên - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Tờ trình số 0315/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

4.1 Một số kết quả kinh doanh chủ yếu của công ty trong năm 2014 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	(%) TT/KH
1	Sản lượng (tấn)	335.000	340.308	101,6%
2	Doanh thu	673.000	695.871	103,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	324.000	341.859	105,5%
4	Lợi nhuận sau thuế	259.600	273.607	105,4%
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	90%	104%	+14,0%

*Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 được kèm theo Biên bản này.*

4.2 Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, chi trả phụ cấp HĐQT/BKS, chi thưởng Ban điều hành công ty và chi trả phần cổ tức còn lại năm 2014 (phần chi trả bằng tiền) cho các cổ đông công ty

trước ngày 30/06/2015. Các thủ tục triển khai được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

## 5. Thảo luận và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Đại hội đã nghe Ông Đào Mạnh Kiên - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Tờ trình số 0415/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2014 về việc đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

5.1 Một số chỉ tiêu kinh tế cơ bản như sau:

- Sản lượng hàng phục vụ: 341.000 tấn
- Doanh thu: 731.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 351.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 273.780.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 100%
- Vốn điều lệ: 261.670.000.000 đồng
- Tổng mức đầu tư: 136.693.500.000 đồng

ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT công ty xem xét và quyết định điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện tại phiên họp thường niên năm 2016.

5.2 ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kế hoạch trích lập các quỹ năm 2015 như sau:

- Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng: tạm trích 7.437.996.312 đồng, tương đương 01 tháng lương bình quân thực hiện của công ty năm 2014. Số liệu cụ thể được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên năm 2016.
- Trích lập bổ sung quỹ lương hoàn thành kế hoạch (bằng một tháng lương bình quân năm 2015) vào chi phí SXKD và thực hiện chi trả nếu công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và sau khi báo cáo tài chính công ty đã được kiểm toán.

5.3 Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định việc tạm chi trả cổ tức năm 2015 cho các cổ đông trên cơ sở xem xét kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm của công ty.

5.4 Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho HĐQT quyết định và triển khai thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

## 6. Thảo luận và thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2015

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Giang Tiến - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Tờ trình số 0515/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/4/2015 về việc thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

Chi tiết cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 14.800.000 đ/người/tháng
- Thành viên HĐQT: 12.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 12.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 10.200.000 đ/người/tháng

**7. Thảo luận và thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2015**

Đại hội đã nghe Ông Đào Mạnh Kiên - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Tờ trình số 0615/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề nghị Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2015. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%. Các nội dung chính như sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
- Mã chứng khoán: NCT
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 1.246.066 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 12.460.660.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu thưởng (ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ phiếu thưởng).
- Tỷ lệ phát hành: Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện trong một (1) đợt theo tỷ lệ 100: 5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được thưởng 5 cổ phiếu).
- Nguồn vốn để phát hành: Quỹ đầu tư phát triển và Thặng dư vốn cổ phần.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc số học. Phần cổ phiếu lẻ (là phần thập phân còn lại sau khi trừ số cổ phiếu đã được làm tròn theo nguyên tắc trên) sẽ được công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua bằng mệnh giá (10.000 đồng/CP). Nguồn vốn để mua cổ phiếu quỹ là thặng dư vốn cổ phần của công ty.
- Thời gian phát hành: dự kiến thực hiện trong tháng 6-7 năm 2015 sau khi được các cấp có thẩm quyền thông qua theo luật định.
- Thủ tục ủy quyền: ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan sau:



+ Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng và thời điểm phân phối cổ phiếu phù hợp sau khi có các văn bản đồng ý chấp thuận theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt phát hành cổ phiếu thưởng.

+ Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc Đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE) theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan để thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành.

+ Thực hiện các công việc liên quan khác để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## **8. Thảo luận và thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Giang Tiến - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Tờ trình số 0715/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về việc đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

## **9. Thông qua Danh sách và Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020**

Đại hội đã nghe Ông Tạ Mạnh Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài công bố lý do bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020.

9.1 Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Giang Tiến – Thành viên HĐQT đọc Tờ trình số 0815/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 về Danh sách các ứng cử viên tham gia bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020 do các cổ đông đề cử. Cụ thể:

- Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, gồm:

1. Ông Tạ Mạnh Hùng - Đại diện Cổ đông Tổng công ty Hàng không VN - CTCP
2. Ông Đào Mạnh Kiên - Đại diện Cổ đông Tổng công ty Hàng không VN - CTCP
3. Ông Đỗ Khắc Thanh - Đại diện Cổ đông Tổng công ty Hàng không VN - CTCP
4. Ông Phạm Hải Phong - Đại diện Cổ đông Tổng công ty Hàng không VN - CTCP

- Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát gồm:

1. Bà Trần Mai Hạnh - Đại diện Cổ đông Tổng công ty Hàng không VN - CTCP
2. Ông Đặng Huy Khôi – Đại diện Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Nội Bài (NASCO)



Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

9.2 Đại hội đã nghe Ông Đào Mạnh Kiên – Thành viên HĐQT đọc Tờ trình số 1115/TTr-HĐQT/NCTS của HĐQT công ty ngày 22/04/2015 về việc đề nghị thông qua danh sách đề cử bổ sung ứng cử viên: Ông Nguyễn Giang Tiến – cổ đông thể nhân tham gia bầu vào HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

9.3 Đại hội đã nghe Ông Đặng Huy Khôi – Trưởng Ban kiểm soát đọc Tờ trình số 0515/BC-BKS-NCTS của Ban kiểm soát công ty ngày 23/04/2015 về việc đề nghị thông qua danh sách đề cử bổ sung ứng cử viên: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - cổ đông thể nhân tham gia bầu vào BKS công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

Ngoài danh sách các ứng cử viên nêu trên, không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử, ứng cử thêm.

9.4 Đại hội đã nghe Bà Kim Thị Phương Thảo – Thành viên ban kiểm phiếu đọc dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2015-2020. Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

DHĐCĐ thường niên năm 2015 đã tiến hành bầu cử thành viên HĐQT/BKS theo đúng Quy chế và hướng dẫn của Ban tổ chức.

## 10. Công bố Kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020

Đại hội đã nghe Bà Kim Thị Phương Thảo – Thành viên ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020. Kết quả theo tỷ lệ phiếu bầu từ cao xuống thấp, cụ thể như sau:

### - Kết quả bầu thành viên HĐQT công ty

STT	Họ và tên	Số CMTND	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ tán thành
1	Đào Mạnh Kiên	012237101	19.585.654	96.12%
2	Tạ Mạnh Hùng	011996844	18.973.899	93.12%
3	Phạm Hải Phong	012088818	18.878.829	92.65%
4	Nguyễn Giang Tiến	010982058	18.875.354	92.63%
5	Đỗ Khắc Thanh	011787210	18.873.654	92.63%

### - Kết quả bầu thành viên BKS công ty

STT	Họ và tên	Số CMTND	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ tán thành
1	Đặng Huy Khôi	011802914	19.773.789	97.05%
2	Trần Mai Hạnh	011723536	19.105.259	93.77%
3	Nguyễn Thị Thu Hà	012268701	19.072.126	93.06%

Căn cứ Điều lệ công ty, Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thường niên 2015 thông qua, các Ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

Thành viên Hội đồng quản trị công ty:

- Ông: Tạ Mạnh Hùng
- Ông: Đào Mạnh Kiên
- Ông: Nguyễn Giang Tiên
- Ông: Đỗ Khắc Thanh
- Ông: Phạm Hải Phong

Thành viên Ban Kiểm soát công ty:

- Ông: Đặng Huy Khôi
- Bà: Trần Mai Hạnh
- Bà: Nguyễn Thị Thu Hà

(Biên bản bầu cử được kèm theo biên bản này).

Thành viên HĐQT và BKS công ty mới được bầu đã ra mắt toàn thể Cổ đông tham dự Đại hội.

#### **11. Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và bế mạc đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Ngọc Bích – Thư ký Đại hội đọc toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội trước toàn thể ĐHĐCĐ. Đại hội đã nhất trí thông qua với 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu có ý kiến khác chiếm 0%.

Biên bản Đại hội gồm 08 trang, được lập vào hồi 12h10 ngày 23 tháng 04 năm 2015 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình nghị sự.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hoá Nội Bài được tổ chức thành công và bế mạc hồi 12h15 cùng ngày.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Tạ Mạnh Hùng**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Ngọc Bích**



Số: 0215/TTr-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
*V/v: Thông báo đổi tên và phê chuẩn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính  
năm 2014/2015*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS) về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCĐ).

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài xin báo cáo và kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014/2015 với các nội dung như sau:

Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2013 đã thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY (UHY) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty các năm từ 2013 đến 2015. Trong năm 2013, Công ty UHY đã thực hiện tốt công tác kiểm toán báo cáo tài chính và đã được ĐHCĐ thường niên 2014 phê chuẩn.

Ngày 21/11/2014, Công ty UHY thông báo đổi tên thành Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA (UHY ACA) trên cơ sở sát nhập giữa UHY và Công ty TNHH Kiểm toán Kreston ACA Việt Nam. Sau khi sát nhập, UHY ACA trở thành một trong số ít các Công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam trên tất cả các tiêu chí đánh giá hàng năm của Hội kiểm toán viên hành nghề tại Việt Nam. Năm 2014/2015, UHY ACA là đơn vị có đủ tiêu chuẩn, năng lực để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho các đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của pháp luật.

Kính trình ĐHCĐ xem xét và phê chuẩn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA (UHY ACA) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 và năm 2015 của công ty.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**  
- Như trên; *lưu*  
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*lưu*  
**Lạ Mạnh Hùng**

Số: 0315/TTr-HDQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
*V/v: Đề nghị thông qua Báo cáo tài chính, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ vào báo cáo kiểm toán số 104/2015/UHY ACA-BCKT ngày 19/03/2015 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HDQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS) về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCĐ).

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài xin báo cáo và kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua các nội dung như sau:

**I. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2014**

**1. Tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh**

Tình hình kinh tế thế giới năm 2014 phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu và tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam chỉ đạt 5,98% so với năm 2013. Đặc biệt trong 8 tháng đầu năm 2014, do tình hình biến động phức tạp tại Biển Đông nên hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong và ngoài nước bị ảnh hưởng tương đối lớn, tốc độ tăng trưởng không đạt được như kỳ vọng. Một số mặt hàng điện tử của các nhà máy Samsung, Nokia và một số mặt hàng tươi sống khác như cá hồi, trái cây... giảm so với kế hoạch đặt ra, hàng may mặc đi Châu Âu cũng có dấu hiệu giảm sút. Đối với hàng nội địa chặng SGN/HAN đi Trung Quốc giảm mạnh do tình hình giao thương biên mậu Việt Nam - Trung Quốc giảm. Tuy nhiên, trong các tháng cuối năm, do tình hình chính trị - kinh tế thế giới và khu vực đã ổn định trở lại nên các hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp đã có phục hồi mạnh mẽ, lượng hàng hóa thông qua Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài duy trì và tăng trưởng tốt, hàng nội địa tăng 5,9% và hàng quốc tế tăng 13,9% so với cùng kỳ năm 2013. *lusa*

Với bề dày kinh nghiệm cùng các chính sách Marketing hợp lý nên trong năm 2014 công ty vẫn giữ được các khách hàng truyền thống, ngoài ra còn giành quyền cung cấp dịch vụ cho 02 hãng bay freighter mới khác là Etihad Airways và Ethiopian Airlines. Thị phần phục vụ năm 2014 đạt ở mức 81,2%, trong đó, thị phần hàng nội địa đạt 75,9% và thị phần hàng quốc tế đạt 82,9%.

Đồng thời trong năm qua, được sự hỗ trợ và tạo điều kiện của các cơ quan đơn vị liên quan, đặc biệt là các đơn vị tại khu vực Nội Bài nên các hoạt động SXKD của công ty diễn ra tương đối thuận lợi, công tác an ninh an toàn trên các chuyến bay đều được đảm bảo. Tuy nhiên, do mặt bằng khai thác phân tán tại nhiều vị trí khác nhau, áp lực công việc gia tăng do sản lượng tăng đột biến,... vì vậy đã ảnh hưởng phần nào đến chất lượng dịch vụ của công ty.

Trong năm 2014, Công ty cũng đã thực hiện nhiều biện pháp để quản lý gia tăng nguồn thu, thực hành tiết kiệm chi phí... vì vậy, năm 2014 các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông công ty phê duyệt. Trong đó có nhiều chỉ tiêu tăng trưởng cao so với năm 2013, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

**Một số kết quả kinh doanh chủ yếu như sau:**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	% TT/KH
1	Sản lượng (tấn)	335.000	340.308	101,6%
2	Doanh thu	673.000	695.871	103,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	324.000	341.859	105,5%
4	Lợi nhuận sau thuế	259.600	273.607	105,4%
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	90%	104%	14,0%

**2. Công tác tài chính - đầu tư**

Công tác tài chính của công ty được thực hiện tốt, các chính sách chế độ và quy định của nhà nước cũng như của công ty ban hành đều được triển khai và thực hiện theo đúng quy định. Công ty đã báo cáo và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Các khoản thu, chi đều được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện đúng theo quy định, không có các khoản nợ tồn đọng dây dưa khó đòi. Các chỉ tiêu về tài chính luôn ở trạng thái an toàn và hiệu quả, tạo mọi điều kiện tốt nhất để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2014, Cơ quan thuế đã thực hiện thanh tra các nội dung về tài chính của công ty trong các năm 2011, 2012 và 2013. Qua công tác kiểm tra/thanh tra, kết quả cho thấy rằng: Công tác quản lý tài chính kế toán của công ty cơ bản tốt, thực hiện nghiêm các chính sách chế độ quy định của pháp luật cũng như các quy định của Công

ty. Công tác quản lý tài sản – nguồn vốn của nhà nước tại đơn vị được thực hiện tốt, đảm bảo an toàn và phát triển được thể hiện rõ thông qua các chỉ tiêu kinh tế cơ bản của công ty hàng năm, tài sản – nguồn vốn công ty luôn phát triển và tăng trưởng đều. Một số khuyến cáo của cơ quan thanh kiểm tra nêu ra đã được công ty tổ chức rút kinh nghiệm và triển khai khắc phục kịp thời.

Kế hoạch đầu tư năm 2014 được công ty tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch, toàn bộ các danh mục đầu tư mới hoàn thành trong năm đã được bàn giao và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả. Một số hạng mục đầu tư chuyển tiếp hiện đang khẩn trương thực hiện các bước còn lại trong quá trình đấu thầu. Công tác quyết toán vốn đầu tư cũng đã được hoàn thành theo các quy định của pháp luật.

### **3. Tình hình lao động – tiền lương**

Trong năm, công ty đã triển khai áp dụng mô hình cơ cấu tổ chức mới từ tháng 09 năm 2014, bổ nhiệm, điều động luân chuyển, thôi giữ chức đối với các cán bộ cấp tổ và cấp đội. Đồng thời công ty cũng tiến hành rà soát chức năng nhiệm vụ của các phòng ban, đơn vị trực thuộc cũng như bố trí, sắp xếp lại các vị trí làm việc và phân công lao động phù hợp với đặc thù phục vụ hàng hóa theo từng giai đoạn. Trong năm, công ty cũng đã thực hiện ký chuyển loại hợp đồng lao động dài hạn cho toàn bộ lao động công nhật đủ điều kiện.

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2014, căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, công ty đã thực hiện chi trả tháng lương thứ 13 (bằng một tháng lương bình quân năm 2014) cho cán bộ công nhân viên với số tiền 6.865.842.749 đồng.

## **II. Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014**

### **2.1 Về Báo cáo tài chính đã kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2014 được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng: Số liệu tài chính của công ty báo cáo và phản ánh là minh bạch, rõ ràng, chính xác, trung thực, hợp lý và phù hợp với các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định về kế toán.

Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán kèm theo.

### **2.2 Về Phương án phân phối lợi nhuận**

Năm 2014, công ty thực hiện đạt 341,8 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 5,5% so với kế hoạch, tăng 10,4% so với thực hiện năm 2013.

**Lợi nhuận năm 2014 dự kiến phân phối như sau:**

- Thuế TNDN hiện hành nộp ngân sách nhà nước theo quy định: 68.251.799.389 đồng **Ư**

- Lợi nhuận không được chia 57.765.380 đồng – đây là phần lợi nhuận phát sinh do đánh giá lại số dư tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm 2014, số này không được chia theo quy định của pháp luật.

- Thuế TNDN được giảm để lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật: 6.773.785.944 đồng.

**Lợi nhuận sau thuế còn lại: 266.775.647.539 đồng dự kiến phân phối như sau:**

- Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng: 7.437.996.312 đồng (bằng 2,79%/lợi nhuận sau thuế, tương đương với một tháng lương bình quân năm 2014).

- Chi trả phụ cấp HĐQT/BKS công ty: 456.000.000 đồng, mức trích đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 thông qua.

- Trích thưởng ban điều hành: Đề ghi nhận và kịp thời động viên Ban điều hành công ty đối với kết quả kinh doanh đã đạt được trong năm 2014, HĐQT công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn trích thưởng Ban điều hành công ty 350 triệu đồng.

- Công ty không thực hiện việc trích lập quỹ dự phòng tài chính trong năm 2015 do tình hình tài chính công ty luôn ở trạng thái an toàn/lành mạnh, không có các khoản nợ dấy dựa khó đòi.


Sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ như trên, lợi nhuận còn lại chia cổ tức là 259.400.814.882 đồng (bao gồm cả lợi nhuận chưa chia hết của năm 2013: 869.163.655 đồng), tương đương với tỷ lệ cổ tức 104% (tương ứng 10.400 đồng/cổ phần sau khi tăng vốn điều lệ), cao hơn 14% so với kế hoạch năm 2014.

Để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, năm 2014/2015 công ty đã tạm chi trả cổ tức năm 2014 2 đợt cho các cổ đông (đợt 1 với tỷ lệ tạm ứng là 70% vốn điều lệ cũ, tương ứng với 7.000 đồng/cổ phần, đợt 2 với tỷ lệ tạm ứng là 40% vốn điều lệ mới, tương ứng với 4.000 đồng/cổ phần). Phần còn lại tương ứng với tỷ lệ cổ tức 37,1%. Phương án chi trả sẽ được công ty triển khai thực hiện sau khi Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn (dự kiến chi trả trước 30/06/2015).

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 kèm theo.

### **III. Kiến nghị**

HĐQT công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê chuẩn các nội dung sau đây:

1. Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán
2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên; *ML*
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*ML*  
Tạ Mạnh Hùng

**DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014**

(Kèm theo Tờ trình số 0315/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015)

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Tỷ lệ trích	Năm 2014
1	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		341.858.998.252
2	Lợi nhuận không được chia		57.765.380
3	Thuế TNDN hiện hành		68.251.799.389
4	Thuế TNDN được giảm để lại doanh nghiệp		6.773.785.944
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>100,00%</b>	<b>266.775.647.539</b>
6	Trích quỹ dự phòng tài chính/bổ sung VDL	0,00%	-
7	Trích quỹ phúc lợi/khen thưởng	2,79%	7.437.996.312
8	Phụ cấp HĐQT/BKS	0,17%	456.000.000
9	Trích thưởng Ban điều hành	0,13%	350.000.000
10	<b>Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ</b>	<b>96,91%</b>	<b>258.531.651.227</b>
11	Lợi nhuận còn lại chưa chia cổ tức năm 2013		869.163.655
12	<b>Lợi nhuận chia cổ tức năm 2014 (104%/VĐL)</b>		<b>259.169.320.800</b>
13	Lợi nhuận chưa chia để lại năm sau		231.494.082

**Ghi chú:**

- Lợi nhuận không được chia: 57.765.380 đồng - đây là lợi nhuận đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm 2014. Theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 thì NCTS không được chia lợi nhuận hoặc trả cổ tức trên lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ kế toán của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ.
- Mức chi trả phụ cấp HĐQT/BKS (456.000.000 đồng) đã được ĐHĐCĐ năm 2014 thông qua.
- Mức thưởng Ban điều hành công ty 350.000.000 đồng.
- Mức trích quỹ phúc lợi khen thưởng (2.79% LNST) tương đương 1 tháng lương thực hiện bình quân năm 2014.
- Công ty đã tạm chi trả 02 đợt cổ tức năm 2014 (70% VDL cũ, tương ứng 26.9% VDL mới) và 40% VDL mới, phần cổ tức còn lại (tỷ lệ dự kiến 37.1%) sẽ được chi trả cho cổ đông sau khi phương án PPLN được ĐHĐCĐ thông qua theo đúng luật định (dự kiến chi trả trước 30/06/2015). *luc*

Số: 0415/TTr-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
*V/v: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2015*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (HĐQT) về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCD).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS) xin báo cáo và kính trình ĐHĐCD xem xét thông qua Kế hoạch SXKD năm 2015 với các nội dung như sau:

**I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:**

**1. Đánh giá môi trường kinh doanh:**

*1.1. Tình hình quốc tế:*

- Năm 2015, dự báo tình hình thế giới vẫn còn nhiều biến động phức tạp, khó lường. Leo thang căng thẳng tại các vùng biển Đông Bắc Á, Biển Đông, Trung Đông và biến động chính trị phức tạp xảy ra tại Ucraina dẫn đến Mỹ và Châu Âu thắt chặt các trừng phạt kinh tế đối với Nga làm ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế của khu vực EU.

- Sự lao dốc của giá dầu từ 120 USD xuống dưới 50 USD vào đầu năm 2015 tác động trực tiếp đến các nền kinh tế lớn như Nga, OPEC và các nước đang phát triển có phụ thuộc vào xuất khẩu dầu mỏ. Bên cạnh đó tình hình chính trị vẫn còn nhiều biến động: cuộc khủng hoảng và cuộc chiến chống Nhà nước Hồi giáo IS ở Trung Đông; giá dầu thế giới dự báo có xu thế giảm tiếp; căng vận của phương Tây với Nga... sẽ tác động xấu trực tiếp đến nền kinh tế toàn cầu.

- Theo dự báo của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới đạt khoảng 3,8% trong năm 2015. Nền kinh tế Mỹ vẫn là một trong những nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi rõ ràng với dự báo tăng trưởng đạt mức 2,5%. *tu2*



### *1.2. Tình hình kinh tế Việt Nam:*

- Sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2014 là cơ sở quan trọng để các chuyên gia kinh tế thống nhất quan điểm và đặt ra mục tiêu tăng trưởng 6,2% trong năm 2015.

- Năm 2015, Việt Nam sẽ thực hiện các cam kết theo các Hiệp định mới ký kết gồm: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc; Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Hải quan Nga-Belarus-Kazakhstan. Đồng thời, tiếp tục đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) và tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN. Việc thực thi các hiệp định thương mại trong thời gian tới dẫn đến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2015 tăng mạnh so với năm 2014.

- Năm 2015 là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm 2011-2015 và là năm cơ sở để chuyển sang kế hoạch 2016-2020, vì vậy các hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng sẽ được đẩy nhanh tốc độ hoàn thiện để tạo đà cho giai đoạn 2016-2020.

- Các biến động về tỷ giá các đồng ngoại tệ vẫn tiếp diễn phức tạp.

### *1.3. Tình hình thị trường vận tải hàng không:*

- Theo số liệu từ Hiệp hội vận tải hàng không Quốc tế (IATA), trong thời gian vừa qua, khối lượng tấn hàng hóa tính theo kilomet (FTK) so với cùng kỳ năm 2014 đã tăng 5,2% trên toàn thế giới. Trong đó, Trung Đông ghi nhận sự tăng trưởng cao nhất trong năm 2014 với 17%, tiếp theo là châu Phi đã tăng 11,5%. Châu Á - Thái Bình Dương tăng 5,7%, Bắc Mỹ tăng 5,4%. Châu Mỹ Latinh tăng trưởng khá khiêm tốn với 0,3% và châu Âu giảm 1,6% so với năm trước.

- Sự tăng trưởng 5,7% của thị trường hàng không châu Á - Thái Bình Dương là một dấu hiệu đặc biệt tích cực cho thị trường chiếm 40% thị phần trên toàn cầu. Dù vậy, dấu hiệu suy giảm 1,6% của thị trường châu Âu là một xu hướng đáng lo ngại, phản ánh sự bất ổn chung của thị trường châu Âu, với ảnh hưởng từ cuộc xung đột Ukraine - Nga tiếp tục leo thang.

- Tình hình cạnh tranh tại thị trường Việt Nam vẫn diễn ra khốc liệt trong năm 2015 cả hành khách lẫn hàng hóa. Các hãng hàng không của Việt Nam như Vietnam Airlines tiếp nhận thêm các máy bay mới Airbus A350, Boeing 787; một số hãng hàng không khác như Jetstar Pacific, VietJet Air đang có kế hoạch mở thêm các đường bay đến Ấn Độ và Viễn Đông...; ngoài ra, các hãng hàng không khác từ Trung Đông và các nước khác tiếp tục mở rộng đường bay đến Việt Nam tạo cơ hội mở rộng vận chuyển hành khách và hàng hóa từ Việt Nam đi các thị trường khác trên thế giới.

- Mặc dù một số sân bay trong nước đã từng bước được nâng cấp, mở rộng để tăng công suất khai thác đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa ngày càng tăng nhưng về cơ bản cơ sở hạ tầng tổng thể vẫn còn nhiều hạn chế. Tháng 12/2014, nhà ga T2 Cảng hàng không quốc tế Nội Bài đã chính thức đi vào hoạt động, góp phần nâng cao năng lực khai thác và phục vụ tại cửa ngõ phía Bắc Việt Nam.

### *1.4. Tình hình chung về hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam và thông qua cửa khẩu sân bay Nội Bài:*

- Năm 2015 dự báo thị trường xuất nhập khẩu của Việt Nam và tình hình vận tải hàng hóa bằng đường hàng không nói chung cũng như các hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics tại Việt Nam nói riêng sẽ có nhiều khởi sắc.

- Với sự đầu tư mạnh mẽ của các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc vào khu vực phía Bắc, đặc biệt là các sản phẩm của Samsung, Microsoft, NOKIA, LG... là những nhân tố tác động tích cực tới sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua tại cửa khẩu sân bay Nội Bài trong năm 2015. Sản lượng vận chuyển hàng nội địa cũng có xu hướng tăng trưởng so với năm 2014 do có sự chuyển biến tích cực của nền kinh tế. (sản lượng hàng hóa thông qua Cảng HKQT Nội Bài trong quý I/2015 tăng trưởng trên 20% so với cùng kỳ năm 2014).

- Dự báo sản lượng vận tải hàng hóa bằng đường hàng không thông qua cửa khẩu Nội Bài trong năm 2015 tăng trưởng từ 10% -12% so với năm 2014.

## **2. Các thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức trong năm 2015:**

### **2.1. Thuận lợi:**

- Là công ty có bề dày kinh nghiệm trong công tác phục vụ hàng hóa, chất lượng dịch vụ dẫn đầu khu vực, đặc biệt là phục vụ freighter, charter.

- Có quan hệ hợp tác tốt đẹp lâu dài với các khách hàng lớn.

- Đội ngũ nhân viên có kỹ năng, được đào tạo thường xuyên, có kinh nghiệm làm việc dưới áp lực cao và luôn được bổ sung thay thế.

- Phương tiện, trang thiết bị phục vụ sản xuất, mặt bằng khai thác xuất/nhập quốc tế được cải thiện hơn so với 2014.

### **2.2. Khó khăn:**

- Mặt bằng phân tán tại nhiều vị trí khác nhau, chủ yếu phải đi thuê nên bị động và phụ thuộc vào bên ngoài; Diện tích khai thác chật hẹp, một phần do ACV thu hồi để mở rộng vị trí đỗ tàu bay;

- Chính sách cấm nhập khẩu trái cây từ Úc về Việt Nam áp dụng từ 01/01/2015;


### **2.3. Cơ hội:**

- Dự báo thị trường tiếp tục tăng trưởng và ổn định. Một số hãng hàng không đang khai thác tăng tải cung ứng và thêm hãng mới mở đường bay đi/đến Nội Bài. Các nhà đầu tư lớn (Samsung, Microsoft... vẫn đang có kế hoạch đầu tư mở rộng tại Việt Nam).

- Năm 2015, Công ty đã niêm yết trên sàn chứng khoán HSX và nhận được nhiều sự ủng hộ của cổ đông hiện hữu và tiềm năng, là cơ hội để huy động nguồn vốn thuận lợi cho việc đầu tư vào các hoạt động kinh doanh.

### **2.4. Thách thức:**

- Sự ra đời của một số công ty phục vụ hàng hóa mới với lợi thế về mặt bằng khai thác, nguồn lực đầu tư tập trung và trang thiết bị khai thác hiện đại là một thách thức không nhỏ với công ty. Nguy cơ chia sẻ thị phần, khách hàng và giảm sản lượng/doanh thu;

- Nguy cơ dịch chuyển lao động có năng lực chuyên môn tốt, tay nghề cao sang các đối thủ cạnh tranh. 

### 3. Định hướng và mục tiêu chính năm 2015:

Định hướng và mục tiêu chính trong năm 2015 là tiếp tục cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh; tận dụng tối đa cơ hội thị trường; cải thiện doanh thu; tiếp tục điều hành có hiệu quả và nâng cao năng suất lao động. Cụ thể:

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội để mở rộng mặt bằng khai thác nhằm nâng cao khả năng phục vụ của công ty trong ngắn hạn và tương lai;

- Với điều kiện mặt bằng hiện có, tập trung quy hoạch lại vị trí và diện tích khai thác đảm bảo hoạt động, phục vụ có hiệu quả;

- Chủ động hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi các công đoạn phục vụ để tối ưu hóa năng lực phục vụ, giảm thiểu chi phí, đảm bảo duy trì và từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ của công ty;

- Dự kiến sản lượng hàng hóa năm 2015 tại NBA tăng từ 10-12% so với năm 2014. Công ty đặt mục tiêu giữ vững thị phần phục vụ ở mức 70-75%, tương đương với mức sản lượng phục vụ năm 2014;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để gia tăng doanh thu, thắt chặt đầu tư và kiểm soát chi phí nhằm đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận, phân đầu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2015 tạo tiền đề cho các năm sau.

### 4. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015:

Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2014	KH2015	%KH15/ TH14
1	Sản lượng (tấn)	340.308	341.000	100,2%
2	Doanh thu	695.871	731.000	105,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	341.859	351.000	102,7%
4	Vốn điều lệ	249.209	261.670	105,0%
5	Cổ tức dự kiến	104%	100%	n.a

Ghi chú: Kế hoạch cổ tức dự kiến 2015 giảm so với thực hiện 2014 do điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 5% trong năm 2015.

### 5. Kế hoạch đầu tư 2015:

Tổng mức đầu tư năm 2015 là: 136,7 tỷ VNĐ, trong đó ngân sách chi bằng tiền thực hiện là 119,7 tỷ đồng, bao gồm các danh mục chính như sau:

- Đầu tư chuyển tiếp từ năm 2014 là 58,4 tỷ VNĐ. Đây là các hạng mục đã thực hiện đầu tư và sẽ hoàn thành bàn giao trong năm 2015, bao gồm: Phần mềm khai thác hàng hóa; dự án xây dựng khu phụ trợ hỗ trợ sản xuất; hệ thống Camera NCTI, Xe xúc nâng 2,5T và 1,5T, Xe dầu kéo DL, Dolly 10ft, cân 10 tấn...

- Đầu tư mới trong năm 2015: 31,3 tỷ VNĐ, trong đó:

+ Trang thiết bị không thuộc thông tin tin học là 29,1 tỷ: Công ty tập trung đầu tư bổ sung thêm các trang thiết bị và phương tiện để đáp ứng nâng cao năng lực phục vụ như: Xe nâng cao 9m, Xe dầu kéo 2,5T, Dolly 10 feet, Truckdock DL, Xe ULD 20t... **MD**

+ Trang thiết bị lẻ thông tin tin học 2,2 tỷ gồm: Win 7 bản quyền, SQL Server, Website công ty, PM đợi thủ tục trả hàng...

- Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: 30 tỷ đồng

Công ty dự kiến đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp thành lập mới hoặc cổ phần hóa tại khu vực Nội Bài hoặc các đơn vị có lĩnh vực hoạt động hỗ trợ/tương tự để nâng cao năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh của công ty.

#### **6. Các giải pháp cơ bản để thực hiện kế hoạch năm 2015:**

Để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015 và đảm bảo định hướng chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2014-2018, công ty thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp như sau:

- Quy hoạch mặt bằng tổng thể và từng bước xúc tiến thực hiện dự án đầu tư xây dựng kho hàng hóa NCT4 đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh;

- Chủ động và thực hiện các giải pháp/phương án liên doanh, liên kết với các công ty cùng lĩnh vực phục vụ để tận dụng tối đa lợi thế, các nguồn lực để tăng nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;

- Thực hiện các chính sách marketing hợp lý và điều hành linh hoạt đảm bảo giữ thị phần như mục tiêu đã đề ra;

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, triển khai và thực hiện các quy trình phục vụ theo tiêu chuẩn ISAGO;

- Tập trung điều hành, khai thác tại các kho hàng NCT1, NCT3; sử dụng hợp lý các trang thiết bị, phương tiện và mặt bằng đảm bảo nâng cao hiệu suất khai thác;

- Cải thiện hệ thống công nghệ thông tin, sớm hoàn thiện các phần mềm hỗ trợ đặc biệt là đưa phần mềm phục vụ hàng hóa mới vào hoạt động để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh;

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, tiếp tục rà soát đánh giá và xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, thực hiện các chính sách tiết kiệm và tiết giảm các khoản chi thứ yếu nhằm giảm chi phí của công ty trong năm 2015.

#### **II. Kiến nghị:**

HĐQT Công ty kính đề nghị ĐHCĐ xem xét và phê chuẩn các nội dung sau đây:

##### **1. Kế hoạch SXKD năm 2015.**

Thông qua các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2015 nêu tại mục 4 và 5. Trong điều kiện thị trường có những diễn biến bất thường, phức tạp ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của công ty, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015 không quá 10% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện tại phiên họp thường niên 2016. *lum*

2. Kế hoạch trích lập các quỹ năm 2015.


2.1. Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng: tạm trích 7.437.996.312 đồng, tương đương 01 tháng lương bình quân thực hiện của công ty năm 2014. Số liệu cụ thể được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên năm 2016.

2.2. Trích lập bổ sung quỹ lương hoàn thành kế hoạch (bằng một tháng lương bình quân năm 2015) vào chi phí SXKD và thực hiện chi trả nếu công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và sau khi báo cáo tài chính công ty đã được kiểm toán.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Tạ Mạnh Hùng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HOÁ NỘI BÀI (NCTS)**
**DỰ THẢO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**
*(Kèm theo Tờ trình số 0415/TTr-HDQT/NCTS ngày 06/04/2015)*
*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Nội dung	Kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng (tấn)	341.000	
2	Doanh thu	731.000.000.000	
3	Chi phí	380.000.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	351.000.000.000	
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	77.220.000.000	
6	Lợi nhuận sau thuế	273.780.000.000	
7	Nộp ngân sách nhà nước	113.300.000.000	
8	Vốn điều lệ	261.670.000.000	
9	Các chỉ tiêu khác		
	<i>Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu</i>	37,5%	
	<i>Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ</i>	104,6%	
	<i>Lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ</i>	134,1%	
10	Tổng mức đầu tư	136.693.500.000	
11	Cổ tức chia cổ đông	100%	

Số: 0515/TTr-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
V/v: Đề nghị phê duyệt mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCĐ);

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 với nội dung chi tiết sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chức danh HĐQT/BKS	Thù lao/người/tháng	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	14.800.000	1 người
2	Thành viên HĐQT	12.000.000	4 người
3	Trưởng Ban kiểm soát	12.000.000	1 người
4	Thành viên Ban kiểm soát	10.200.000	2 người


Tổng cộng cả năm 2015: 1.142.400.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ, một trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ta Mạnh Hùng**

Số: 0615/TTr-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
*V/v: Đề nghị thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ  
nguồn vốn chủ sở hữu năm 2015*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;


Căn cứ Luật chứng khoán được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (HĐQT) về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCD);

Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài xin báo cáo và kính trình ĐHĐCD xem xét thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng) năm 2015 với các nội dung như sau:

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
2. Mã chứng khoán: NCT
3. Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 1.246.066 cổ phần
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 12.460.660.000 đồng
7. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu thưởng (ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ phiếu thưởng).
8. Tỷ lệ phát hành: Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện trong một (1) đợt theo tỷ lệ 100: 5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được thưởng 5 cổ phiếu).
9. Nguồn vốn để phát hành: Quỹ đầu tư phát triển và Thặng dư vốn cổ phần, là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của công ty. 





10. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc số học. Phần cổ phiếu lẻ (là phần thập phân còn lại sau khi trừ số cổ phiếu đã được làm tròn theo nguyên tắc trên) sẽ được công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua bằng mệnh giá (10.000 đồng/CP). Nguồn vốn để mua cổ phiếu quỹ là thặng dư vốn cổ phần của công ty.

11. Thời gian phát hành: dự kiến thực hiện trong tháng 6-7/2015 sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2015 phê chuẩn và các cấp có thẩm quyền thông qua theo luật định.

Nội dung chi tiết nêu tại Phụ lục kèm theo.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua và ủy quyền cho HĐQT công ty chi đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên; *ML*
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Tạ Mạnh Hùng

**PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU  
ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**  
(Kèm theo Tờ trình số 0615/TTr-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015)

**1. Căn cứ pháp lý:**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 11 ban hành ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 11 ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Thông tư 130/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 10/08/2012 về việc hướng dẫn mua và phát hành cổ phiếu của công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.

**2. Sự cần thiết phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu “cổ phiếu thưởng”:**

Tính đến thời điểm 31/03/2015, các quỹ thuộc Vốn chủ sở hữu của công ty gồm có:

- Quỹ đầu tư phát triển:

Quỹ đầu tư phát triển được hình thành từ nguồn thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) được miễn giảm theo quy định của pháp luật và một phần quỹ dự phòng tài chính hình thành từ năm 2006/2007 đã kết chuyển sang quỹ đầu tư phát triển. Năm 2014, Công ty tiếp tục được hưởng các chính sách ưu đãi thuế TNDN và đồng thời cũng là năm cuối cùng công ty được hưởng những ưu đãi về chính sách này. Từ năm 2015 trở đi, công ty sẽ áp dụng mức thuế suất thuế TNDN phổ thông theo quy định của pháp luật và không còn khoản tiền thuế TNDN ưu đãi để lại doanh nghiệp như các năm 2014 trở về trước.

Theo các quy định hiện hành, toàn bộ số tiền thuế TNDN ưu đãi được sử dụng để bổ sung tăng nguồn vốn của công ty theo tỷ lệ góp vốn, không được chia dưới dạng cổ tức cho cổ đông.

- Thặng dư vốn cổ phần:

Thặng dư vốn cổ phần của công ty là khoản chênh lệch giữa giá bán và mệnh giá cổ phiếu được phát hành, đây là khoản thặng dư vốn cổ phần phát sinh trong năm 2007. Theo quy định của pháp luật, công ty được dùng khoản thặng dư vốn cổ phần này để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần cho các cổ đông. *luc*

Các quỹ nêu trên đều thuộc nguồn vốn chủ sở hữu của công ty, trong thời gian qua để khai thác có hiệu quả dòng tiền tạm thời nhận rồi từ các quỹ này, Công ty đã sử dụng và phục vụ cho các hoạt động kinh doanh.

Để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và phản ánh đầy đủ nguồn vốn đang sử dụng trong hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời để đảm bảo các quyền lợi của cổ đông hiện hữu khi các ưu đãi về thuế TNDN theo quy định không còn kể từ năm 2015 trở về sau, việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ các quỹ nêu trên là cần thiết.

Sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần, vốn đầu tư của chủ sở hữu sẽ tăng tương ứng với giá trị giảm đi của quỹ đầu tư phát triển và thặng dư vốn cổ phần, tổng số vốn chủ sở hữu của công ty không thay đổi.

### **3. Kế hoạch và Phương án phát hành cổ phiếu thường:**

3.1 Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

3.2 Mã chứng khoán: NCT

3.3 Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông

3.4 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

3.5 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 24.920.934 cổ phiếu

3.6 Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 1.246.066 cổ phần

3.7 Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 12.460.660.000 đồng

3.8 Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu thường (ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ phiếu thường).


3.9 Tỷ lệ phát hành:

Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện trong một (1) đợt theo tỷ lệ 100: 5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được thưởng 5 cổ phiếu).

3.10 Nguồn vốn để phát hành:

Nguồn vốn hợp pháp để phát hành cổ phiếu thường là Quỹ đầu tư phát triển và Thặng dư vốn cổ phần, là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của công ty. Cụ thể như sau:

- Sử dụng Quỹ đầu tư phát triển với số tiền 12.256.089.630 đồng. Đây là khoản tiền thuế thu nhập doanh nghiệp được ưu đãi theo quy định của pháp luật, không được chia dưới dạng cổ tức cho cổ đông và được dùng để bổ sung vốn điều lệ.

- Sử dụng Thặng dư vốn cổ phần với số tiền 204.570.370 đồng. Đây là khoản chênh lệch giữa giá bán và mệnh giá cổ phiếu được phát hành phát sinh năm 2007. 

### 3.11 Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

Cổ phiếu phát hành cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc số học. Phần cổ phiếu lẻ (là phần thập phân còn lại sau khi trừ số cổ phiếu đã được làm tròn theo nguyên tắc trên) sẽ được công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua bằng mệnh giá (10.000 đồng/CP). Nguồn vốn để mua cổ phiếu quỹ là thặng dư vốn cổ phần của công ty.

Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 3.205 cổ phiếu sẽ được thưởng cổ phiếu là  $3.205 * 5\% = 160,25$  cổ phiếu. Tuy nhiên, sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A sẽ chỉ được nhận 160 cổ phiếu; 0,25 cổ phiếu lẻ sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua bằng mệnh giá (10.000 đồng/CP), tương ứng  $= 0,25 * 10.000 = 2.500$  đồng.

### 3.12 Thời gian phát hành dự kiến:

Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến triển khai thực hiện trong tháng 6-7/2015, sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2015 phê chuẩn và các cấp có thẩm quyền thông qua theo luật định.

### 3.13 Hạn chế chuyển nhượng:

- Hạn chế chuyển nhượng đối với quyền nhận cổ phiếu thưởng: Cổ đông sở hữu quyền nhận Cổ phiếu thưởng không được phép chuyển nhượng quyền đó của mình cho người khác.

- Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu thưởng: Không hạn chế chuyển nhượng.

## 4. Thủ tục ủy quyền:


ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan sau đây:

4.1 Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng và thời điểm phân phối cổ phiếu phù hợp sau khi có các văn bản đồng ý chấp thuận theo quy định của pháp luật.

4.2 Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt phát hành cổ phiếu thưởng.

4.3 Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc Đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu mới tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE) theo quy định của pháp luật.

4.4 Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan để thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành.

4.5 Các nội dung công việc liên quan khác để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. 

Số: 0715/TTr-HDQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

*V/v: Đề nghị thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HDQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS) về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCĐ);

Hội đồng quản trị công ty (HDQT) đã chỉ đạo và triển khai việc sửa đổi bổ sung điều lệ công ty trên nguyên tắc:

1. Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015;
2. Phù hợp với Luật Chứng khoán hiện hành;
3. Phù hợp với tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của công ty.

Phụ lục Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung được gửi kèm theo tờ trình này.

Hiệu lực thi hành: kể từ ngày 01/07/2015.

HDQT công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Tạ Mạnh Hùng**

# PHỤ LỤC - DỰ THẢO ĐIỀU LỆ CÔNG TY 2015 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Kèm theo Tờ trình số 0715/TT- HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015)

## Chi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục "Quy định tại Điều lệ hiện hành" là các dòng chữ thể hiện dưới dạng gạch chân.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung mới tại mục "Nội dung đề nghị sửa đổi" là phần in nghiêng, bôi đậm.

Stt	Nội dung (Điều/khoản/mục/ trích yếu)	Quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do đề xuất sửa đổi
1	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> - Khoản 1, điểm c, e	1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: c. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 e. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn	c. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 e. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các vị trí quản lý khác trong công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty.	Căn cứ luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 Căn cứ Điều 1, khoản 18 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.
2	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> - Khoản 1	1. Tên Công ty <u>Tên viết tắt: NCTS</u>	<u>Tên viết tắt: NCTS, J.S.C</u>	Thay đổi theo đúng nội dung thể hiện trên giấy phép kinh doanh là NCTS., J.S.C
3	<b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của công ty</b> - Mục III, Điều 3, Khoản 1, điểm g/ điểm k	g. <u>Dịch vụ hàng chuyển phát nhanh</u> k. <u>Các lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh khác mà pháp luật cho phép</u>		Bỏ điểm g vì nội dung dịch vụ hàng chuyển phát nhanh là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, hiện tại công ty không khai thác ngành

			<p>nghe này và đã rút khỏi giấy phép đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Bỏ điểm k do trùng với Điều 4, khoản 2 Điều lệ Công ty</p>
<p>4</p> <p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>- Khoản 1</p>	<p>1. Vốn điều lệ của công ty là 95.850.000.000 đồng (bằng chữ: chín mươi lăm tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng chẵn) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 9.585.000 (chín triệu năm trăm tám mươi lăm ngàn) cổ phần với mệnh giá là 10.000 ĐVN (mười ngàn đồng Việt Nam).</p>	<p>1. Vốn điều lệ của công ty là 249.209.340.000 đồng (bằng chữ: hai trăm bốn mươi chín tỷ hai trăm linh năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 24.920.934 (hai mươi tư triệu chín trăm hai mươi nghìn chín trăm ba mươi tư) cổ phần với mệnh giá là 10.000 VND (mười ngàn đồng Việt Nam).</p>	<p>Sửa đổi theo vốn điều lệ hiện tại của công ty</p>
<p>5</p> <p><b>Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần</b></p> <p>- Khoản 1, 2</p>	<p>1. "Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhân cổ tức, quyền nhân cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.</p>	<p>1. Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần.</p> <p>2. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận số hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</p> <p>Các trường hợp chuyển nhượng, giao dịch khác được thực hiện theo quy định của Điều 126 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Căn cứ Điều 126 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>

<p>6</p> <p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2, điểm a, b, c, e, f;</li> <li>- Khoản 3, điểm b, d</li> </ul>	<p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền.</p> <p>b. Nhận cổ tức</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành.</p> <p>e. <u>Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông</u> trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác</p> <p>f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sơ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông</p>	<p>a. Tham dự và <b>phải biểu trong</b> các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật quy định.</p> <p>b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần.</p> <p>e. <u>Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong</u> Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác</p> <p>f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất <b>mười phần trăm (10%)</b> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>b. “Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <b>Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp</b>”</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 1 Điều 114 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Điều 114, khoản 2. Điều 126 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
--	--	---	--



	<p>là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký <u>kinh doanh</u> đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.</p>	<p>đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký <u>doanh nghiệp</u> đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.</p>	
<p>7</p> <p><b>Điều 12. Nghĩa vụ</b> - Khoản 1, 3</p>	<p>Cổ đông có các nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành <u>quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</li> <li>3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành <u>nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</li> <li>3. <u>Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.</u> <i>Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần.</i></li> </ol>	<p>Căn cứ Điều 115 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>8</p> <p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b> - Khoản 2 - Khoản 3, điểm e - Khoản 4, điểm a, b, c.</p>	<p>2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</p>	<p>2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. <u>Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.</u> Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 1 điều 136 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
	<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội</p>		

	<p>đồng cổ đồng bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Khi số thành viên Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <u>Điều 119 Luật Doanh nghiệp</u> hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13 của Điều lệ này;</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị</p>	<p>c. Khi số thành viên Hội đồng quản trị, <b>Ban Kiểm soát</b> ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ</p> <p>e. “Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 160 Luật Doanh nghiệp</b> hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình”</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13 của Điều lệ này; <b>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</b></p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập Đại</p>	<p>Căn cứ Điều 136, Khoản 3, điểm b luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Điều 160 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Điều 136, khoản 4, khoản 5, khoản 6, luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
--	---	---	--

	<p>triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</p>	
<p>9</p> <p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>- Khoản 1, điểm d</p> <p>- Khoản 2, điểm l, điểm n</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>d. <u>Kế hoạch phát triển ngân hàng và dài hạn của Công ty</u></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>l. <u>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</u></p> <p>n. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1, Điều 120 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Công ty và</p>	<p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại <b>Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</b></p> <p>d. <b>Kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</b></p> <p>l. <b>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty</b></p> <p>n. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại <b>Khoản 1, Điều 162</b> của Luật Doanh nghiệp hoặc quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản với giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>ba mươi</b></p>	<p>Bổ sung theo điểm d khoản 2 Điều 136 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Điều 135, khoản 2, điểm d, Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Sửa theo khoản 1 Điều 162 Luật DN số 68/2014/QH13. Điểm d, Khoản 2, Điều 135</p>

		<p>các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p><i>lưu phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</i></p>	
10	<p><b>Điều 15. Các đại diện được ủy quyền</b> <b>Khoản 1,2</b></p>	<p>1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một (1) người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện</p> <p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty, có chữ ký theo quy định sau đây:</p>	<p>1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. <i>Cổ đông là tổ chức sở hữu đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được ủy quyền tối đa hai (2) người đại diện; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được ủy quyền tối đa ba (3) người đại diện; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được ủy quyền tối đa bốn (4) người đại diện.</i> Khi có nhiều hơn một (1) người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.</p> <p>2. <i>Việc chỉ định người đại diện theo ủy quyền phải bằng văn bản theo mẫu của Công ty, phải thông báo cho công ty và chỉ có hiệu lực đối với công ty kể từ ngày công ty nhận được thông báo, có chữ ký theo quy định sau đây:</i></p> <p>5. <i>Người đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và trách nhiệm theo Điều 15, Điều 16 Luật Doanh nghiệp</i></p>	<p>Căn cứ Điều 15, Điều 16 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13. (bổ sung khoản 5)</p>
11	<p><b>Điều 16: Thay đổi các quyền</b> <b>- Khoản 1</b></p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. bằng nhau tại</p>	<p>Căn cứ Điều 144 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13</p>

12	<p><b>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2, điểm a</li> <li>- Khoản 3</li> <li>- Khoản 5</li> </ul>	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chăm nhất ba mươi (30) ngày làm việc trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận</p>	<p>các cuộc họp nêu trên.</p> <p>a. Chuẩn bị, lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông dựa trên số đăng ký cổ đông của công ty không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Mời họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</p> <p>b. Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương, khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty.</p> <p>c. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;</li> <li>- Phiếu biểu quyết;</li> <li>- Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự</li> </ul>
			<p>Căn cứ Điều 137 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13</p> <p>Căn cứ Điều 139 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13</p>

	<p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều 17 trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;</p>	<p><i>hợp.</i></p> <p><i>Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại Điểm c, Khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu</i></p>	<p>Khoản 2, Điều 114 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>13</p> <p><b>Điều 18. Điều kiện tiến hành họp DHDGD</b></p> <p>- Khoản 1, 2, 3, 4</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p> <p><u>Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi phần</u></p>	<p>1. <i>Cuộc họp</i> Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập <i>lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày</i>, kể từ ngày dự định <i>họp lần thứ nhất</i>. <i>Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất ba mươi ba 33% tổng số phiếu biểu</i> quyết.</p>	<p>Căn cứ Điều 141 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>

	<p>trăm (51%) cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p> <p>4. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 3, Điều 17 của Điều lệ này.</p>	<p>3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p> <p>4. Theo đề nghị của chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 139 của Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Căn cứ Điều 139 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>14</p> <p><b>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>- Khoản 4, 6</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại sẽ bầu ra một (1) thành viên trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không ai trong số thành viên Hội đồng quản trị có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp.</p> <p>6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp Đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại sẽ bầu ra một (1) thành viên trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp Đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm</p>	<p>Sửa theo Khoản 2 điều 142 luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Điều 142, khoản 8 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>

	<p>khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhân thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội. (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa <i>không quá ba (3) ngày làm việc</i> kể từ ngày dự định khai mạc Đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại Đại hội bị trì hoãn trước đó.</p>	<p>khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhân thấy rằng: (a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; (b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết; (c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa <i>không quá 03 ngày</i>, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. <i>Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại Đại hội bị trì hoãn trước đó.</i></p>	<p>Căn cứ Điều 143, 144 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>15</p> <p><b>Điều 20. Thông qua quyết định, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>- Khoản 1, điểm a, b, c - Khoản 2</p>	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua</p>	



	<p>công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>b) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Chia, tách, hợp nhất, sát nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; giải thể công ty.</p> <p>3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tán thành:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>c) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty,</p> <p>đ) Chia, tách, hợp nhất, sát nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; giải thể công ty;</p> <p>4. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51%</p>	<p>Căn cứ Điều 148 Luật Doanh Nghiệp số</p>
--	---	--	---

16	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến có đồng bằng văn bản để thông qua quyết định của	<p>tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều này;</p> <p>5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu<sup>6</sup>. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty</p> <p>6. Hiệu lực các nghị quyết của ĐHĐCĐ:</p> <p>a) Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.</p> <p>b) Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bởi cổ đông sở hữu 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p> <p>c) Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p>	68/2014/QH13.
16	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến có đồng bằng văn bản để thông qua quyết định của	Căn cứ Điều 145 Luật Doanh Nghiệp số	

<p><b>cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> - Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đã đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày làm việc trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</p> <p>b. Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty với tất cả các nội dung ngoại trừ các nội dung quy định tại khoản 2, Điều 20 của Điều lệ này.</p> <p>2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 của Luật doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 của Luật doanh nghiệp;</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng</p>	<p>68/2014/QH13. (nhằm đảm bảo các nội dung về sửa đổi Điều lệ, tổ chức lại, cơ cấu lại công ty không cần thiết đưa ra tại cuộc họp DHDGD)</p>
---	---	---	--

	<p>cổ đông:</p> <p>d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến với từng vấn đề lấy ý kiến;</p> <p>f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</p> <p>g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>4. <u>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</u></p> <p><u>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</u> Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>	<p>minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p>d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;</p> <p>e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>f) Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</p> <p>g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty;</p> <p>4. <u>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</u></p> <p>a) <u>Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</u></p> <p>b) <u>Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được gửi bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</u></p> <p><u>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không</u></p>	
--	---	---	--

	<p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp <u>Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</u>, nơi <u>đăng ký kinh doanh</u>;</p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua quyết định;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>e. Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố</p>	<p><b>tham gia biểu quyết:</b></p> <p>5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, <b>mã số doanh nghiệp</b>;</p> <p>b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua nghị quyết;</p> <p>c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và <b>phương thức gửi biểu quyết</b>. Kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p>d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>đ) Các vấn đề đã được thông qua;</p> <p>e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và <b>người kiểm phiếu</b>.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, <b>người kiểm phiếu</b> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <p>6. <b>Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến</b></p>	
--	---	--	--

	<p>trên Website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;</p> <p>7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện thông qua với tỷ lệ tương ứng nêu tại Điều 20, Điều lệ này và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	
<p>17</p> <p><b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội</p>	<p>1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt. Nội dung biên bản thực hiện theo quy định tại điều 146 Luật doanh nghiệp.</p> <p>2. Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại</p>	<p>Căn cứ Điều 146 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>

	<p>đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
<p>18</p> <p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật pháp và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại Điểm b khoản 8 Điều 20 của Điều lệ này.</p> <p>2. Nội dung Nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc điều lệ công ty.</p>	<p>Căn cứ Điều 147 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>19</p> <p><b>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</b></p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm;</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có</p>	<p>Căn cứ Khoản 2 Điều 150 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>

	<p>thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) thành viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (2) thành viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (3) thành viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) thành viên và nếu từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) thành viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (2) thành viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (3) thành viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) thành viên và nếu từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Căn cứ Điều 114 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>20</p> <p><b>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b>          - Khoản 3, điểm j          - Khoản 4, điểm c, f</p>	<p>3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:          j. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm và theo đúng các quy định của công ty</p>	<p>3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:          j. <b>Bổ, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</b> bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc điều hành và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định, việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm và theo đúng các quy định của công ty; <b>quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc</b></p>	<p>Điểm 2i điều 149 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>



	<p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>b. Thành lập các công ty con của Công ty;</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2, Điều 108 của Luật Doanh nghiệp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 120 của Luật Doanh nghiệp và mục o khoản 3 Điều 25 Điều lệ này phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p> <p>f. Đối với các khoản đầu tư khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị có quyền quyết định các khoản đầu tư ngoài kế hoạch đầu tư hàng năm không vượt quá hai (2) tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá kế hoạch đầu tư hàng năm không vượt quá mười phần trăm (10%) giá trị kế hoạch đã được phê duyệt. Khi quyết định các trường hợp nêu trên phải đảm bảo được mục tiêu đầu tư có hiệu quả, không làm ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty. Sau khi quyết định đầu tư, Hội đồng quản trị phải báo cáo cấp có thẩm quyền</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2, Điều 149 của Luật doanh nghiệp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp và mục o khoản 3 Điều 25 Điều lệ này phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p> <p>f. Hội đồng quản trị có quyền quyết định các khoản đầu tư trong phạm vi tổng ngân sách đầu tư bằng hoặc nhỏ hơn 110% kế hoạch hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc quyết định đầu tư phải đảm bảo mục tiêu đầu tư có hiệu quả và phải báo cáo DHHCD tại kỳ họp gần nhất trong trường hợp vượt 10% tổng kế hoạch đầu tư hàng năm đã được DHHCD thông qua.</p>	<p>Căn cứ Điều 162 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Để xuất sửa đổi theo thực tế yêu cầu sản xuất kinh doanh.</p>
<p>k. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch của Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty với những</p>	<p>Căn cứ theo Điều 162, Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>		

		<p>người được quy định tại <b>Khoản 1, Điều 162</b> của Luật Doanh nghiệp với giá trị nhỏ hơn <b>ba mươi lăm phần trăm (35%)</b> tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và tuân thủ khoản 2, khoản 4 Điều 162 luật Doanh nghiệp.</p>	
<p>21</p> <p><b>Điều 26 Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>- Khoản 2</p>	<p>2. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời không làm việc được thì thành viên còn lại của Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một (1) người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</p>	<p>2. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</p>	<p>Căn cứ Khoản 4 Điều 152 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>22</p> <p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>- Khoản 1</p> <p>- Khoản 3, điểm c</p> <p>- Khoản 4, 7, 8, 9, 11</p>	<p>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p>	<p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p>	<p>Căn cứ Điều 153 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>



	<p>a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị; c. Ban kiểm soát.</p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải báo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	
<p>a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị; c. Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập</p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải báo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p><b>Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp</b></p>	<p>Căn cứ theo Khoản 7, Điều 153. Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>	

	<p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị <i>có mặt trực tiếp</i>.</p> <p>Trừ quy định tại khoản 2, Điều 26 Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền hay chỉ định người khác thay thế tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <u>mười năm (15) ngày</u> làm việc kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p><b>Hội đồng quản trị gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các kiểm soát viên như đối với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</b></p> <p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị <i>dự họp</i>.</p> <p>Trừ quy định tại khoản 2, Điều 26 Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền hay chỉ định người khác thay thế tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <b>bảy (07) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p><b>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</li> <li>- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;</li> <li>- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</li> </ul> <p><b>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải được đóng trong phong bì kín và phải được chuyển đến chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự</b></p>	<p>Căn cứ Điều 153, Điều 159 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13. Khoản 11, 12, 13 bỏ. Các nội dung tại Khoản 11, 12, 13 được ghép vào khoản 8.</p>
--	--	--	---

	<p>9. Biểu quyết.</p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một (1) hợp đồng được quy định tại Điều a, b, Khoản 4, Điều 35 của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p> <p>10. Công khai lợi ích: Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một (1) hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một (1) thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại</p>	<p>chứng kiến của tất cả người dự họp.</p> <p><i>Nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</i></p> <p><i>Địa điểm của cuộc họp Hội đồng quản trị là địa điểm mà chủ tọa cuộc họp hiện diện.</i></p> <p><i>Các quyết định, nghị quyết được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại hoặc lấy ý kiến bằng văn bản được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp này.</i></p> <p>9. Biểu quyết</p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một (1) hợp đồng được quy định tại <b>Khoản 4, Điều 35</b> của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó</p> <p>10. Công khai các lợi ích liên quan: Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một (1) hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một (1) thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi</p>	<p>Căn cứ Điều 159 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
--	---	---	---

		<p>ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.</p> <p>ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.</p> <p><b>Đông thời các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của công ty thực hiện công khai lợi ích theo Điều 159, luật doanh nghiệp.</b></p> <p><b>11. Cuộc họp của HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và bao gồm các nội dung theo quy định tại khoản 1 – điều 154 Luật doanh</b></p> <p><b>- Biên bản họp ĐHBCĐ phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</b></p> <p><b>- Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.-Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</b></p>	<p>Căn cứ Điều 152, khoản 5, khoản 2 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>23</p> <p><b>Điều 31. Thư ký công ty</b></p>	<p>Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p>1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản</p>	<p>Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p><b>- Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng</b></p>	

	<p>tri. Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.</p> <p>3. Tham dự các cuộc họp.</p> <p>4. Đàm bảo các nghi quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp.</p> <p>5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;</p> <p>- Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</p> <p>- Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</p> <p>- Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;</p> <p>- Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính</p> <p>Ngoài ra, Thư ký công ty còn có nghĩa vụ khác như sau:</p> <p>- Là người giúp việc trực tiếp cho Hội đồng quản trị.</p> <p>- soạn thảo các văn bản, tờ trình liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị để báo cáo các cơ quan cấp trên.</p> <p>- Hỗ trợ cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>- Triển khai Nghị quyết của HĐQT</p> <p>- Thực hiện các công việc khác do Hội đồng quản trị phân công.</p> <p>- Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Căn cứ Điều 163, 164 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>24</p> <p><b>Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>-Khoản 1, 2</p>	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty</p>	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty</p>	<p>Căn cứ Điều 163, 164 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>

	<p>kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>2. Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử từ tối đa hai (02) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>4. Các thành viên của Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</p>	<p>kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và <b>đảm bảo tuân thủ Điều 163, Điều 164 của Luật Doanh nghiệp</b></p> <p>2. Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>4. Các thành viên của Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của <b>Kiểm soát viên</b> không quá 05 năm và <b>Kiểm soát viên</b> có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>5. <b>Miễn nhiệm, bãi nhiệm kiểm soát viên:</b></p> <p>a. <b>Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 của Luật doanh nghiệp;</li> <li>- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</li> <li>- Có đơn từ chức và được chấp thuận;</li> <li>- Các trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.</li> </ul> <p>b. <b>Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:</b></p>	<p>Căn cứ Điều 114 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Khoản 1 điều 163 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>Căn cứ Điều 169 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
--	--	---	---



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</li> <li>- Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</li> <li>- Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul>	
<p>25</p> <p><b>Điều 33. Ban kiểm soát</b></p> <p>- Khoản 1</p>	<p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p>	<p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165, Điều 166, Điều 167, Điều 168 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm sau đây:....</p>	<p>Căn cứ Điều 165, 166, 167, 168 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>26</p> <p><b>Điều 44. Báo cáo thường niên và công khai thông tin</b></p>	<p>Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Công ty phải lập và gửi các báo cáo liên quan đến cơ quan, đơn vị và công bố thông tin theo Điều 170, Điều 171 luật Doanh Nghiệp, các quy định của pháp luật về kế toán, chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Căn cứ Điều 170, 171 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.</p>
<p>27</p> <p><b>Điều 52. Ngày hiệu lực</b></p> <p>- Khoản 1</p>	<p>1. Bản Điều lệ này gồm XXI Chương, 52 Điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài nhất trí thông qua ngày 04 tháng 06 năm 2013 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này và thay thế các Điều lệ của Công ty trước đây</p>	<p>1. Bản Điều lệ này gồm XXI Chương, 52 Điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài nhất trí thông qua ngày 23 tháng 04 năm 2015 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này từ ngày 01 tháng 07 năm 2015 và thay thế các Điều lệ của Công ty trước đây.</p>	<p>Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 hiệu lực từ 01/07/2015.</p>

Số: 0815/TB-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2015

## **THÔNG BÁO**

*V/v: Đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015*

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài**

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 05-2015/NQ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài về việc thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ĐHĐCĐ).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài trân trọng thông báo đến Quý cổ đông Công ty về việc đề cử, ứng cử nhân sự tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020 với các nội dung như sau:

### **1. Số lượng bầu thành viên HĐQT và BKS**

- Hội đồng quản trị: 05 người
- Ban kiểm soát: 03 người

### **2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS**

- Cổ đông có quyền đề cử người khác hoặc tự mình ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT, BKS nếu người được đề cử hoặc ứng cử đảm bảo nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cụ thể:

+ Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử năm (05) ứng viên.

+ Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ *10%*

10% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử ba (03) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên để tiến hành bầu cử.

### **3. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT và BKS:**

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời làm chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc điều hành của hơn 2 tổ chức sản xuất kinh doanh khác;

- Là cổ đông cá nhân sở hữu hoặc đại diện nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;

- Có trình độ học vấn từ đại học trở lên, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp, hiểu biết về pháp luật;

- Có đủ sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết.

3.2 Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng được tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Có trình độ, am hiểu pháp luật, có kiến thức về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;

- Có đủ sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết.

### **4. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát gồm:

4.1 Đơn ứng cử bầu thành viên HĐQT/BKS (theo mẫu).

4.2 Đơn đề cử bầu thành viên HĐQT/BKS (theo mẫu).

4.3 Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu). 

4.4 Bản sao hợp lệ: Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên.

Người được đề cử hoặc tự ứng cử vào chức danh Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ lý lịch của mình.

Mẫu Hồ sơ chi tiết xin vui lòng xem tại Website://www.noibaicargo.com.vn

#### 5. Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử:

Thời hạn gửi Hồ sơ đề cử, ứng cử vào các chức danh thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên được gửi về trụ sở Công ty trước 14h00, ngày 16/04/2015 theo địa chỉ như sau: Bà **Đoàn Thị Huyền**, Chuyên viên quản lý cổ đông - Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài, Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Tp. Hà Nội. Điện thoại: (04) 35840905 exit 3383; 0903212422.

Trân trọng thông báo !

Nơi nhận: *mtt*

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Tạ Mạnh Hùng**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2015-2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI (NCTS)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Tôi/chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài, nắm giữ:.....cổ phần, (bằng chữ:.....) chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu	Số cổ phần nắm giữ	Thời gian bắt đầu nắm giữ	Ký tên
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
...					
	Tổng số cổ phần				

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015- 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài. Tôi/chúng tôi đồng ý đề cử:

Ông(bà) có tên trong danh sách tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020: ƯU



Số TT	Họ và tên	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Trình độ học vấn	Số cổ phần sở hữu	Vị trí ứng cử, đề cử
1						
2						
3						
...						

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông/Bà:.....

Giấy CMND số (1).....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài theo đúng Quy chế bầu cử.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử của Công ty.

....., ngày..... tháng..... Năm 2015

**(Các) Cổ đông (2)**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Ghi chú:** *lưu*

(1) Nếu cổ đông là pháp nhân thì ghi số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

(2) Nếu cổ đông là pháp nhân thì người đại diện pháp luật ký tên, đóng dấu (không được ủy quyền, ký thay).

**Đính kèm theo hồ sơ người được đề cử:**

- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh;
- Bản photocopy giấy CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao (có công chứng) bằng cấp của ứng viên.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2015 - 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI (NCTS)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY**

Tôi tên là: .....

Số CMND/ Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp .....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu (đại diện sở hữu): .....cổ phần, (bằng chữ:.....

.....), tương ứng.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty.

Đề nghị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, với vị trí thành viên:

Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát

Tôi cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn ứng cử và Quy chế bầu cử của Công ty.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của mình để đóng góp cho sự phát triển của công ty, luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày ..... tháng .....năm 2015

**Đính kèm theo hồ sơ ứng cử:** **02**

- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh;
- Bản photocopy giấy CMND/ Hộ chiếu;
- Bản sao (có công chứng) bằng cấp của ứng viên.

**ỨNG CỬ VIÊN**  
(ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### SƠ YẾU LÝ LỊCH

Đề cử Ứng cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài



1. Họ và tên : ..... Giới tính : .....
2. Ngày tháng năm sinh : .....
3. CMND số : ..... Cấp ngày:.....  
tại: .....
4. Dân tộc : ..... Quốc tịch: .....
5. Quê quán: .....
6. Địa chỉ thường trú: .....
7. Số điện thoại liên lạc: .....
8. Trình độ văn hóa: .....
9. Trình độ chuyên môn: .....
10. Quá trình công tác (nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua từ năm 18 tuổi):.....  
.....  
.....  
.....  
.....
11. Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay:.....  
.....  
.....
12. Số lượng cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền: ..... cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2015  
**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Sơ yếu lý lịch này phải được xác nhận của Thủ trưởng cơ quan (nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân), hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân). *Handwritten mark*



Số: 1015/TTr-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

*(V/v: Đề nghị thông qua danh sách các ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2015 -2020 do các cổ đông đề cử)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ quyết định số 04/QĐ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2015 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;

Căn cứ Thông báo số 0915/TB-HĐQT/NCTS ngày 06/04/2015 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài về việc thông báo đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS) xin báo cáo và kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua Danh sách các ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT/BKS công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 do các cổ đông đề cử với nội dung chi tiết như sau:

1. Danh sách các ứng cử viên tham gia bầu vào Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 do các cổ đông đề cử:

TT	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền	Đại diện cho cổ đông
1	Tạ Mạnh Hùng	5.012.325	Tổng công ty Hàng không Việt Nam
2	Đào Mạnh Kiên	3.759.680	Tổng công ty Hàng không Việt Nam
3	Phạm Hải Phong	2.501.110	Tổng công ty Hàng không Việt Nam
4	Đỗ Khắc Thanh	2.501.110	Tổng công ty Hàng không Việt Nam

Lý lịch trích ngang của các ứng cử viên kèm theo. *UR*

2. Danh sách các ứng cử viên tham gia bầu vào Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 do các cổ đông đề cử:


TT	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền	Đại diện cho cổ đông
1	Trần Mai Hạnh	8.018	Tổng công ty Hàng không Việt Nam
2	Đặng Huy Khôi	1.740.619	Công ty cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Lý lịch trích ngang của các ứng cử viên kèm theo.

HDQT công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua danh sách các ứng cử viên nêu trên để tiến hành bầu cử theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**



**Tạ Mạnh Hùng**



Số: 1115/TTr-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

*V/v: Đề nghị thông qua danh sách đề cử bổ sung ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015 -2020*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT/NCTS ngày 20/04/2015 của Hội đồng quản trị Công ty về việc đề cử bổ sung ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Thực hiện theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty đồng thời để đảm bảo cho HĐQT hoạt động có hiệu quả, hoàn thành tốt các chức năng nhiệm vụ được giao HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài đề cử bổ sung ứng cử viên sau đây tham gia để bầu vào HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài nhiệm kỳ 2015 - 2020:

- Họ và tên: Nguyễn Giang Tiến
- Số CMND: 010982058 ngày cấp: 16/10/2012 nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 5/24, Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Tp Hà Nội.
- Trình độ đào tạo: Thạc sỹ Chuyên ngành: Quan hệ kinh tế quốc tế
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT công ty
- Hiện đang sở hữu: 16.900 cổ phần, tương ứng 0.0678% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của công ty.

Hồ sơ lý lịch trích ngay kèm theo.

Ứng cử viên Nguyễn Giang Tiến hoàn toàn đủ tiêu chuẩn và điều kiện tham gia thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

HĐQT công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Tạ Mạnh Hùng

**TRÍCH NGÀNH LÝ LỊCH**



HỌ TÊN - NGÀY SINH - NGUYỄN QUÂN	VÀO ĐẢNG	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN - NGOẠI NGỮ	CHỨC VỤ/ - NGÀY NHẬN	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
<p>Nguyễn Giang Tiến</p> <p>Sinh ngày: 17/03/1951</p> <p>CMDN số: 010982058 cấp ngày 16/10/2012</p> <p><u>Quốc quán</u> Phụ Lê Quảng Điền Thừa Thiên Huế</p>	<p>14/11/1989</p>	<p>- Thạc sỹ kinh tế và quan hệ kinh tế quốc tế</p> <p>- Bằng C tiếng anh</p> <p>- Chứng nhận đào tạo hàng hóa nguy hiểm của IATA</p> <p>- Chứng nhận đào tạo về thị trường vốn và chứng khoán – Ngân hàng nhà nước Việt Nam</p>	<p>TGD công ty cổ phần tiếp vận và vận tải ngoại thương Việt: từ 12/2013 đến nay</p> <p>Ủy viên HĐQT công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài: từ 2005 đến nay</p> <p>Thành viên BKS công ty vận tải và thuê tàu: từ 2011 đến nay</p>	<p>- Từ 1971-T5/1972: công nhân nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo</p> <p>- Từ 6/1972-12/1973: tham gia chiến đấu tại đơn vị pháo 100 Phòng không thuộc Quân khu Thủ đô và K9-E220 F361, Đoàn 8, Phòng không, Bộ Tư lệnh Duyệt Binh.</p> <p>- Từ 01/1974-4/1975: Cán bộ điều độ kế hoạch nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo</p> <p>- Từ 5/1975-12/1975: Đoàn 6 phòng không – Bộ tư lệnh duyệt binh</p> <p>- Từ 01/1976-7/1978: Cán bộ điều độ kế hoạch PX CK2 nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo</p> <p>- Từ 8/1978-12/1991: cán bộ Tổng công ty Vận tải ngoại thương, Bộ Ngoại Thương</p> <p>- Từ 01/1992-1997: Phó trưởng phòng Hàng không Bộ Ngoại Thương</p> <p>- Từ 01/1998-11/2003: Trưởng phòng giao nhận 1</p> <p>- Từ 12/2003-2/2006: UVHDQT/ Phó TGD Tổng Công ty vận tải và thuê tàu, Bộ GTVT</p> <p>- Từ 9/2006 – 3/2011: Phó TGD Công ty CP Vận tải và thuê tàu, Bộ GTVT</p> <p>- Từ 12/2013 đến nay: Tổng Giám đốc công ty cổ phần tiếp vận và vận tải ngoại thương Việt</p>

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
Về việc : Giới thiệu bổ sung nhân sự bầu vào Ban Kiểm soát  
Nhiệm kỳ 2015-2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài;
- Căn cứ vào thông tin về việc đề cử, ứng cử nhân sự tham gia BKS công ty NCTS nhiệm kỳ 2015 – 2020 do các cổ đông của công ty giới thiệu tại thời điểm ngày 22/4/2015;
- Căn cứ ý kiến đề xuất của Ban điều hành công ty và Biên bản họp Ban kiểm soát số 0415/BB-BKS-NCTS ngày 22/4/2015.

Ban Kiểm soát công ty nhận thấy tính đến thời điểm hiện tại, số lượng nhân sự được các cổ đông của công ty ứng cử và đề cử bầu vào BKS công ty nhiệm kỳ 2015-2020 mới chỉ có 02 ứng viên. Theo quy định của Điều lệ công ty thì BKS công ty có số lượng là 03 thành viên . Để đảm bảo cho BKS công ty đủ điều kiện thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, Ban kiểm soát công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài giới thiệu đề cử bổ sung thêm nhân sự để bầu vào BKS công ty nhiệm kỳ 2015-2020 cụ thể như sau:

- Họ và tên người được đề cử: bà Nguyễn Thị Thu Hà
- Ngày tháng năm sinh: 04 / 5 / 1983
- Quê quán: Sóc Sơn – Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh doanh và quản lý (Đại học KTQD); Cử nhân ngành QTKD (Đại học Công Đoàn); Tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ (tại chức) tiếng Anh; Chứng chỉ Kế toán trưởng; Chứng chỉ tin học.
- Chức vụ hiện nay: Chuyên viên Phòng Phát triển nguồn nhân lực công ty NCTS.
- Đơn vị hiện đang công tác: Công ty NCTS.



*Handwritten signature*

- Hồ sơ lý lịch trích ngang kèm theo.

Ban Kiểm soát nhận thấy bà Nguyễn thị Thu Hà là người được đào tạo cơ bản về chuyên môn nghiệp vụ, phù hợp với công việc dự kiến sẽ đảm nhiệm, đã từng có thời gian làm việc trực tiếp tại bộ phận phục vụ hàng hóa của công ty NCTS, có nhiều năm kinh nghiệm làm công tác chuyên môn Tài chính Kế toán tại công ty, vì vậy thuận lợi để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*  
-Như trên;  
-Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đặng Huy Khôi**

